

Số: 09 /2023/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 08 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh
trên địa bàn tỉnh Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/06/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Lai Châu”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/ 06/2023.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thi hành);
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo)
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (báo cáo);
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp (báo cáo);
- Tổng cục Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lai Châu, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Hiệp hội Du lịch tỉnh Lai Châu;
- Lưu: VT, VX3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tổng Thanh Hải

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Lai Châu
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm
2023 của UBND tỉnh Lai Châu)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh bao gồm: các hình thức tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh; nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong công tác quản lý khu du lịch cấp tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) có liên quan đến hoạt động quản lý Khu du lịch trên địa bàn.

2. Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thuộc mọi thành phần kinh tế quản lý và khai thác, kinh doanh tại các khu du lịch cấp tỉnh.

3. Khách du lịch đến tham quan và cộng đồng dân cư tham gia hoạt động du lịch tại khu du lịch cấp tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của tổ chức quản lý khu du lịch

1. Các khu du lịch trên địa bàn tỉnh được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh phải được giao cho cơ quan, đơn vị, tổ chức quản lý (sau đây gọi chung là đơn vị quản lý khu du lịch). Khu du lịch được hình thành từ nguồn kinh phí nhà nước thì do cơ quan nhà nước quyết định việc thành lập đơn vị quản lý. Khu du lịch được hình thành từ nguồn kinh phí do doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư thì do doanh nghiệp, hợp tác xã quyết định thành lập đơn vị quản lý theo quy định của luật doanh nghiệp, luật hợp tác xã.

2. Hoạt động của đơn vị quản lý Khu du lịch phải tuân thủ các quy định pháp luật và phải có nội quy, quy chế hoạt động.

3. Đảm bảo quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch một cách hợp lý, bền vững theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đảm bảo mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; không làm phá vỡ cảnh quan thiên nhiên, hệ sinh thái động, thực vật; không gây ảnh hưởng đến các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh, bản sắc văn hóa dân tộc; tạo ra thu nhập công bằng và ổn định cho cộng đồng dân cư địa phương.

4. Các hoạt động đầu tư, xây dựng, kinh doanh dịch vụ trong phạm vi quản lý của Khu du lịch phải được quản lý và thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, kinh doanh; bảo đảm các quy định về an toàn phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự, vệ sinh y tế, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm.

5. Đơn vị quản lý Khu du lịch có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin báo cáo kết quả hoạt động và chấp hành hoạt động giám sát, thanh, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Chương II

MÔ HÌNH QUẢN LÝ KHU DU LỊCH CẤP TỈNH

Điều 4. Mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh

1. Đối với khu du lịch được đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước nằm trong phạm vi của 01 đơn vị hành chính cấp huyện.

a. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ quy mô, yêu cầu phát triển du lịch và tình hình thực tế của địa phương quyết định thành lập Ban quản lý theo hình thức kiêm nhiệm hoặc giao cho một đơn vị sự nghiệp trực thuộc thực hiện chức năng quản lý khu du lịch trên địa bàn.

b. Đối với các khu du lịch cấp tỉnh trùng với di tích (*khu, cụm, quần thể... di tích*) lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh được xếp hạng các cấp đã thành lập Ban quản lý di tích thì giữ nguyên mô hình Ban quản lý di tích đã có và bổ sung chức năng, nhiệm vụ quản lý khu du lịch cấp tỉnh vào chức năng, nhiệm vụ của Ban quản lý di tích.

c. Đơn vị quản lý khu du lịch chịu sự chỉ đạo, quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Quy chế quản lý hoạt động trong khu du lịch.

d. Đơn vị quản lý khu du lịch thực hiện hoạt động thu, chi theo quy định của pháp luật về quản lý tài chính. Nguồn tài chính phục vụ cho hoạt động quản

lý khu du lịch bao gồm: Khoản thu từ hoạt động dịch vụ tại khu du lịch; khoản thu từ phí tham quan được trích để lại theo quy định; khoản tài trợ và đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn tài chính hợp pháp khác.

2. Đối với Khu du lịch được đầu tư từ ngân sách nhà nước nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, căn cứ vào tình hình thực tế và các hướng dẫn của cơ quan cấp trên chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

3. Đối với quản lý khu du lịch cấp tỉnh do doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư không bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước:

Chủ sở hữu khu du lịch cấp tỉnh Quyết định lập đơn vị quản lý để quản lý hoạt động du lịch theo quy định của pháp Luật doanh nghiệp, Luật hợp tác xã và Quy định này. Cơ cấu tổ chức, bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị quản lý do chủ sở hữu quyết định.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn và quyền lợi của đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh

1. Nhiệm vụ

a) Công khai quy hoạch phát triển khu du lịch; quản lý việc thực hiện quy hoạch và đầu tư theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Bảo vệ, đầu tư, tôn tạo tài nguyên du lịch, tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch tham quan, thụ hưởng giá trị của tài nguyên du lịch;

c) Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về du lịch có thẩm quyền trong việc bảo vệ và khai thác tài nguyên du lịch cho các mục tiêu kinh tế khác;

d) Có biện pháp phòng, tránh rủi ro và tổ chức bộ phận bảo vệ, cứu hộ, cứu nạn cho khách du lịch;

e) Cảnh báo nguy cơ gây nguy hiểm cho khách du lịch; thông báo, chỉ dẫn kịp thời cho khách du lịch trong trường hợp khẩn cấp; áp dụng các biện pháp cần thiết, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cứu hộ, cứu nạn cho khách du lịch;

g) Có trách nhiệm thu gom, xử lý các loại chất thải phát sinh trong hoạt động kinh doanh; khắc phục tác động tiêu cực do hoạt động của mình gây ra đối

với môi trường; có biện pháp phòng, chống tệ nạn xã hội trong hoạt động kinh doanh của mình;

h) Bảo đảm điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 26 của Luật Du lịch năm 2017;

i) Quản lý và bảo đảm an toàn cho khách du lịch đối với những sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 168/2017/NĐ-CP;

k) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Quyền hạn:

a) Đầu tư, khai thác, bảo vệ tài nguyên du lịch;

b) Ban hành nội quy; tổ chức kinh doanh dịch vụ phục vụ khách du lịch;

c) Có quyền sáng tạo, phát triển, kinh doanh các sản phẩm du lịch đáp ứng nhu cầu của khách du lịch và phù hợp với quy định của pháp luật;

d) Thu, quản lý và sử dụng các loại phí tham quan, phí dịch vụ và các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật;

e) Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

3. Quyền lợi

a) Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền hỗ trợ lắp đặt biển báo, biển chỉ dẫn vào khu du lịch cấp tỉnh theo chính sách của tỉnh;

b) Được treo biển hiệu phục vụ khách và sử dụng danh hiệu để quảng cáo, thu hút khách du lịch;

c) Được ưu tiên hỗ trợ đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch về quản lý và phục vụ khách;

d) Danh hiệu khu du lịch được đăng tải lên Trang Thông tin điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (<http://www.svhttdl.laichau.gov.vn>); Cổng Du lịch du lịch Lai Châu (<https://www.dulich.laichau.gov.vn>); Website <http://www.laichau.tourism.vn>; Website <https://www.dulichtaybac.vn> và được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quảng cáo tại các hội chợ trong và ngoài nước;

e) Được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 6. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch: Kinh doanh lưu trú du lịch; kinh doanh lữ hành; kinh doanh sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe; kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch tại các khu du lịch theo quy định pháp luật;

b) Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận khu du lịch theo quy định tại Điều 27 của Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2021;

c) Phối hợp với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (khu du lịch ở khu vực biên giới) và các cơ quan liên quan thẩm định các dự án đầu tư phát triển tại các khu du lịch trình UBND tỉnh phê duyệt; bảo đảm thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và khai thác sử dụng hiệu quả tài nguyên du lịch;

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn thi hành; tổ chức kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành.

e) Phối hợp với Sở Tài chính tiếp nhận, kiểm soát văn bản kê khai giá vé tham quan du lịch tại các điểm trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

g) Phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích, danh lam thắng cảnh phục vụ phát triển du lịch theo quy định của pháp luật.

h) Kiểm tra, giám sát việc quản lý các hoạt động kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí, văn hóa, nghệ thuật, thể thao phục vụ khách du lịch tại các khu du lịch theo quy định pháp luật.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan, tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư công thực hiện các dự án hạ tầng du lịch cho các khu du lịch. Tổ chức các hoạt động quảng bá xúc tiến đầu tư, thu hút các nhà đầu tư vào các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp nhận văn bản kê khai giá vé tham quan du lịch tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

4. Sở Công thương

a) Quản lý hoạt động dịch vụ thương mại liên quan đến kinh doanh dịch vụ du lịch; chỉ đạo, hướng dẫn phát triển sản xuất kinh doanh các mặt hàng thủ công mỹ nghệ, các sản phẩm lưu niệm phục vụ khách du lịch.

b) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh về phương án xây dựng hệ thống nguồn cung cấp điện cho các dự án đầu tư xây dựng tại các khu du lịch.

5. Cục Quản lý thị trường

Phối hợp với các lực lượng chức năng trên địa bàn tỉnh quản lý, kiểm tra, kiểm soát và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về giá, chất lượng hàng hóa và dịch vụ.

6. Sở Giao thông vận tải

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh về công tác quản lý quy hoạch đầu nối vào Quốc lộ, xây dựng hạ tầng giao thông và phát triển vận tải hành khách công cộng đến các khu du lịch; thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh vận tải hành khách, bãi dừng đỗ xe và chất lượng an toàn kỹ thuật phương tiện giao thông tại khu du lịch theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm giao thông đối với các phương tiện kinh doanh vận tải hành khách đến các khu du lịch.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Thực hiện kiểm tra việc sử dụng đất, công tác bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch và xử lý vi phạm theo thẩm quyền; thường xuyên phối hợp kiểm tra, giám sát chất lượng môi trường tại các khu du lịch;

b) Hướng dẫn thủ tục đất đai, môi trường đối với các dự án đầu tư phát triển du lịch tại các khu du lịch đảm bảo quy định của pháp luật.

8. Sở Xây dựng

a) Hướng dẫn trình tự, thủ tục về lập, thẩm định quy hoạch xây dựng; dự án đầu tư xây dựng; cấp giấy phép xây dựng; cấp giấy phép xây dựng công trình tại các khu du lịch;

b) Kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về trật tự xây dựng tại các khu du lịch theo thẩm quyền.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh;

b) Tham mưu công tác quản lý về xây dựng hạ tầng thông tin tại các khu du lịch;

c) Phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về hoạt động thông tin truyền thông tại các khu du lịch theo thẩm quyền.

10. Sở Y tế

a) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các khu du lịch;

b) Hướng dẫn nghiệp vụ cơ bản về phòng chống dịch bệnh, về sơ cứu cho khách du lịch tại các khu du lịch trong các chương trình tập huấn nghiệp vụ du lịch do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức.

11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Hướng dẫn, hỗ trợ các dự án nông nghiệp trong các khu du lịch thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phục vụ sản xuất tạo ra các sản phẩm nông, lâm, ngư nghiệp đặc sản phục vụ du lịch;

b) Phối hợp chỉ đạo, hỗ trợ các khu du lịch tham gia khôi phục và duy trì các nghề truyền thống, tạo ra các sản phẩm quà lưu niệm đặc trưng phục vụ nhu cầu của khách du lịch;

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc rà soát điều chỉnh quy hoạch các loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng, cho thuê dịch vụ môi trường rừng tại các khu du lịch;

d) Có trách nhiệm giám sát, thanh kiểm tra và xử lý các vi phạm xâm hại liên quan đến đa dạng sinh học và tài nguyên rừng trong khu du lịch sinh thái rừng;

e) Phối hợp, chỉ đạo hướng dẫn các khu du lịch thuê môi trường rừng để tổ chức hoạt động du lịch.

12. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Thực hiện các biện pháp phòng chống các tệ nạn xã hội và phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về lao động, phòng chống tệ nạn xã hội tại các khu du lịch;

b) Phối hợp triển khai các chương trình, đề án đào tạo nghề cho lao động để người lao động có kỹ năng nghề nghiệp làm việc tại các khu du lịch.

13. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm việc thực hiện các quy định của Nhà nước về giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, đảm bảo an toàn cho khách du lịch tại các khu du lịch. Chỉ đạo công an các huyện, thành phố đảm bảo an ninh trật tự tại các khu du lịch trên địa bàn quản lý. Quản lý khách du lịch là người nước ngoài, cấp phép các tổ chức, cá nhân kinh doanh đủ điều kiện về an ninh trật tự theo quy định;

b) Hướng dẫn các khu du lịch xây dựng phương án giải quyết các tình huống gây mất an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội tại khu du lịch; phương án bảo đảm an toàn cho khách du lịch, cứu hộ, cứu nạn theo quy định;

c) Kiểm tra, xử lý vi phạm các phương tiện vận chuyển khách trong khu du lịch liên quan đến hệ thống giao thông đường bộ, đường thủy nội địa theo thẩm quyền.

d) Tham gia thẩm định đánh giá tác động đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội của các dự án du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

14. Cục Thuế tỉnh

a) Quản lý về thu ngân sách, thuế từ hoạt động kinh doanh du lịch theo quy định của pháp luật đối với các các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ trong khu du lịch;

b) Hướng dẫn việc in, phát hành và sử dụng vé tham quan, hóa đơn bán hàng, cung ứng dịch vụ; kiểm tra, thanh tra về hóa đơn, xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn theo quy định.

15. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Hướng dẫn, kiểm tra, xử lý các cá nhân, tổ chức hoạt động du lịch chấp hành các quy định pháp luật về an ninh trật tự, an toàn xã hội trong khu vực biên giới; chỉ đạo các Đoàn biên phòng tổ chức quản lý, đảm bảo an ninh trật tự an toàn xã hội, quản lý khách du lịch là người nước ngoài hoạt động trong khu vực biên giới;

b) Kiểm tra, xử lý vi phạm các hành vi vi phạm pháp luật trong khu vực biên giới theo thẩm quyền;

c) Kiểm tra, kiểm soát người phương tiện hoạt động trong khu vực biên giới; chấp hành nghiêm quy định Luật Biên phòng Việt Nam năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền, Thông tư 43/2015/TT-BQP ngày 28/05/2015 Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền.

16. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Chỉ đạo đối với các dự án đầu tư phát triển tại các khu du lịch trên địa bàn thực hiện theo đúng quy hoạch, đề án phát triển du lịch của tỉnh và của huyện, thành phố đã được phê duyệt;

b) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các ngành chức năng tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh cơ chế, chính sách về quy hoạch, quản lý, sử dụng và bảo vệ các khu du lịch; quảng bá giới thiệu điểm đến;

c) Thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên du lịch, bảo vệ, tôn tạo, khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên du lịch; xây dựng môi trường du lịch trong các khu du lịch xanh - sạch - đẹp;

d) Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ tại các khu du lịch theo quy định của pháp luật và Quy định này;

e) Có trách nhiệm cung cấp dịch vụ công, hướng dẫn đơn vị quản lý du lịch trong việc lập hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch cấp tỉnh gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khi đủ điều kiện công nhận theo quy định của Luật Du lịch hiện hành;

g) Thực hiện quản lý nhà nước về du lịch tại các khu du lịch theo quy định; giữ gìn vệ sinh môi trường; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn tại các khu du lịch; quản lý các khu di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, điểm du lịch cộng đồng trong các khu du lịch theo quy định của pháp luật và Quy định này;

h) Cấp giấy đăng ký kinh doanh dịch vụ du lịch cho các hộ kinh doanh cá thể hoạt động trên địa bàn theo thẩm quyền;

i) Chỉ đạo công tác kiểm tra, xử lý các vi phạm hành chính trong các khu du lịch trên địa bàn theo thẩm quyền; trường hợp vượt quá thẩm quyền quy định

thì báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và các ngành chức năng của tỉnh để xử lý theo quy định của pháp luật;

k) Kiểm tra các bến, bãi và điểm dừng đỗ phương tiện, xử lý vi phạm đối với các phương tiện vận chuyển khách du lịch theo quy định của pháp luật.

17. Các doanh nghiệp đầu tư, quản lý khu du lịch cấp tỉnh

a) Tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Du lịch và các quy định khác có liên quan.

b) Thực hiện các quy định tại Chương III của Quy định này.

c) Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ và cộng đồng địa phương sinh sống trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh tuân thủ các quy định của pháp luật và nội quy của khu du lịch cấp tỉnh; có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ tài nguyên du lịch trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh.

18. Các sở, ngành, đoàn thể khác có liên quan:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị liên quan đến công tác quản lý các hoạt động dịch vụ du lịch tại khu du lịch.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện, trước ngày 30 tháng 11;

2. Các sở, ban, ngành có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện trách nhiệm theo quy định của pháp luật và được giao trong Quy định này;

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này đối với các khu du lịch thuộc địa bàn quản lý; xử lý hoặc kiến nghị việc xử lý đối với vi phạm theo thẩm quyền; định kỳ hằng năm báo cáo tình hình kết quả thực hiện Quy định này về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 15 tháng 11 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh;

4. Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch và khách du lịch trong các khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thực hiện các nội dung tại Quy định này;

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc những vấn đề mới phát sinh, các cơ quan, tổ chức và cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung theo quy định./.
